

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GR
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 54/2023/HNGĐ-ST
Ngày 05 - 6 - 2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GR, TỈNH BẠC LIÊU

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Nhi**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thành Nhạn**

2. Bà **Cao Thị Mỹ Phụng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Khắc Hải** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:* Ông **Phạm Hoàng Giang** - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 158/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2023/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Mai Ý D**, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp A, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Kha M**, sinh năm 1988. Địa chỉ: Ấp B, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 21 tháng 3 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Mai Ý D trình bày:

- *Về hôn nhân:* Bà và ông Nguyễn Kha M chung sống với nhau từ năm 2012, có tổ chức lễ cưới theo phong tập quán địa phương nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Từ trước đến nay bà và ông M không đăng ký kết hôn với ai. Trong thời gian chung sống bà và ông M thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên vợ chồng bà đã không còn

chung sống với nhau từ đầu tháng 02 năm 2023 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà yêu cầu được ly hôn với ông M.

- *Về con chung*: Thời gian chung sống bà và ông M có 02 con chung là Mai Du T sinh ngày 09 tháng 4 năm 2014 và Mai Nhật L sinh ngày 13 tháng 7 năm 2015. Khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi dưỡng các con chung và không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà và ông M không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Kha M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt nên không có lời trình bày.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 không công nhận bà Mai Ý D và ông Nguyễn Kha M là vợ chồng. Về con chung: Giao con chung tên Mai Du Thường sinh ngày 09 tháng 4 năm 2014 và Mai Nhật Linh sinh ngày 13 tháng 7 năm 2015 cho bà D nuôi dưỡng, do bà D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[2] Nguyên đơn bà Mai Ý D khởi kiện bị đơn ông Nguyễn Kha M có địa chỉ tại ấp 22, xã P, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu.

[3] Do bà D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, bị đơn ông M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên việc xét xử vắng mặt bà D, ông M là phù hợp với quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[4] Về hôn nhân: Xét thấy mối quan hệ hôn nhân giữa bà D và ông M có đủ điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật nhưng ông bà không đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, thực tế bà D và ông M đã sống chung với nhau như vợ chồng và nay bà D có yêu cầu ly hôn nên theo quy định tại khoản 2 Điều 53 của Luật Hôn

nhân và gia đình năm 2014 thì Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để tuyên bố không công nhận bà Mai Ý D và ông Nguyễn Kha M là vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về con chung: Theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: “*Vợ, chồng thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ, quyền của mỗi bên sau khi ly hôn đối với con; trường hợp không thỏa thuận được thì Tòa án quyết định giao con cho một bên trực tiếp nuôi căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con; nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con*”. Trong quá trình chung sống bà D và ông M có 02 con chung là Mai Du T sinh ngày 09 tháng 4 năm 2014 và Mai Nhật L sinh ngày 13 tháng 7 năm 2015. Cháu T và cháu L có nguyện vọng được sống với bà D thể hiện tại Tờ nguyện vọng nộp ngày 27 tháng 4 năm 2023, ngoài ra tại Biên bản xác minh ngày 20 tháng 4 năm 2023 đại diện chính quyền địa phương ấp 24, xã Phong Thạnh A, thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu xác định bà D nuôi dưỡng, chăm sóc tốt về sức khỏe cũng như việc học hành cho các cháu. Phía ông M không đến Tòa án đã thể hiện ý chí không có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Do đó, việc giao cháu T, cháu L cho bà D được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với quy định pháp luật. Bà D không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Ông M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà D xác định là bà và ông M không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Xét ý kiến của Kiểm sát viên có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

[8] Về án phí: Bà D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Ông M không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 14, 53 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân:* Không công nhận bà Mai Ý D và ông Nguyễn Kha M là vợ chồng.

2. *Về con chung:* Tiếp tục giao con chung tên Mai Du T sinh ngày 09 tháng 4 năm 2014 và Mai Nhật L sinh ngày 13 tháng 7 năm 2015 cho bà Mai Ý D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Ông Nguyễn Kha M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. *Về cấp dưỡng*: Do bà Mai Ý D không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4. *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Mai Ý D xác định bà và ông Nguyễn Kha M không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

5. *Về án phí*: Bà Mai Ý D phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Bà Mai Ý D đã dự nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014573 ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã GR, tỉnh Bạc Liêu nên được chuyển thu toàn bộ. Ông Nguyễn Kha M không phải chịu án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã GR;
- CCTHADS thị xã GR;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Kim Nhi